

Bản án số: 66/2018/HS-ST
Ngày 31/8/2018

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ỨNG HÒA - TP HÀ NỘI**

-Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa : Ông Nguyễn Thành Trung

Các Hội thẩm nhân dân :

Ông Nguyễn Hạ Tuấn, cán bộ hưu trí huyện Ứng Hòa

Ông Đặng Viết Côi, cán bộ hưu trí huyện Ứng Hòa

- Thư ký phiên tòa : Bà Nguyễn Thị Kim Lành - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Ứng Hoà

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Ứng Hoà tham gia phiên tòa :
Ông Trần Bá Nam - Kiểm sát viên.

Ngày 31 tháng 8 năm 2018 tại Trụ sở toà án nhân dân huyện Ứng Hòa, TP Hà Nội xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số : 71/2018/TLST-HS ngày 16 tháng 8 năm 2018 đối với bị cáo : **NGUYỄN VĂN T**, sinh năm 1984 sinh quán và nơi cư trú : Thôn N, xã Đ, huyện U, thành phố Hà Nội; quốc tịch : Việt Nam; dân tộc : Kinh; tôn giáo : Không; nghề nghiệp : Lao động tự do; trình độ học vấn : 12/12; họ và tên cha : Nguyễn Tiến L, sinh năm 1961; họ và tên mẹ : Dư Thị S, sinh năm 1959; vợ : Kiều Thị Hoài A - Đã ly hôn; con : Có 01 con SN 2007; tiền án : Ngày 17/4/2018 bị Tòa án nhân dân huyện Ứng Hòa xử phạt 14 tháng tù về tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”; tiền sự : Không; Nhân thân : Ngày 23/9/2009, bị Tòa án nhân dân huyện Ứng Hòa xử phạt 02 năm tù về tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”. Bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 06/7/2018 đến ngày 15/7/2018 được thay đổi biện pháp ngăn chặn. Hiện bị cáo đang bị giam giữ tại nhà tạm giữ của Công an huyện Ứng Hòa từ ngày 15/7/2018 đến nay theo Quyết định thi hành hình phạt tù số 01 ngày 12/7/2018 của Chánh án Tòa án nhân dân huyện Ứng Hòa; bị cáo có mặt tại phiên tòa.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan : Ông Nguyễn Tiến L, sinh năm 1961; trú tại : thôn Ng, xã Đ, huyện U, TP Hà Nội, có mặt.

Người làm chứng : Anh Lê Duy D, sinh năm 1982; trú tại : Thôn L, xã L, huyện U, TP Hà Nội, vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN :

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau : Vào Khoảng 19 giờ ngày 03/7/2018, do nghiện và cần ma túy để sử dụng, Nguyễn Văn T đã đến khu vực Đồi Hà, Mỹ Đức, Hà Nội tìm mua được của một người đàn ông không quen biết được 03 gói ma túy với giá 500.000đ (Năm trăm nghìn đồng). T đã sử dụng hết 01 gói, còn 02 gói T cất giấu ở trong Ví da khoảng 07 giờ ngày 06/7/2018, T đi uống thuốc Methadone tại Trung tâm y tế huyện Ứng Hòa, khi uống thuốc xong T đang đứng tại sân thì bị Công an thị trấn Vân Đình kiểm tra và bắt quả tang. Sau khi lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, thu giữ vật chứng Công an thị trấn Vân Đình đã bàn giao cho Cơ quan cơ quan cảnh sát điều tra - Công an huyện Ứng Hòa để điều tra theo thẩm quyền.

Vật chứng thu giữ:

- 02 gói nhỏ, trong đó 01 gói bên ngoài bọc giấy màu trắng, 01 gói bên ngoài bọc giấy màu đen, bên trong đều chứa chất bột màu trắng. T trình bày 02 gói trên là ma túy T cất giấu để sử dụng cho bản thân (Niêm phong ký hiệu A1);
- 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu YAMAHA, loại NOUVO, BKS: 14P9 - 7045;
- 01 ví da màu đen đã cũ và 2.050.000đ (Hai triệu không trăm năm mươi nghìn đồng).

Ngày 06/7/2018, Cơ quan cảnh sát điều tra - Công an huyện Ứng Hòa đã ra Quyết định trưng cầu giám định số 144 tại phòng PC54- Công an Thành phố Hà Nội đối với vật chứng thu giữ của Nguyễn Văn T. Tại bản kết luận giám định số 5978/KLGD-PC54 ngày 13/7/2018 của Phòng PC54 kết luận: “*Chất bột màu trắng bên trong 02 gói giấy (01 gói giấy màu trắng, 01 gói giấy màu đen) đều là ma túy loại Heroine, tổng khối lượng: 0,225 gam*”.

Với hành vi nêu trên, tại bản Cáo trạng số : 66/CT - VKS ngày 16/8/2018 Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân huyện Ứng Hoà truy đã truy tố bị cáo Nguyễn Văn T về tội : “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” theo khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự năm năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa : Đại diện VKS giữ nguyên quan điểm truy tố cả về tội danh nội dung cũng như điều luật, khoản áp dụng như trên, đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; Điều 38; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật hình sự năm năm 2015, xử phạt bị cáo Nguyễn Văn T từ 15 tháng tù đến 18 tháng tù. Áp dụng Điều 56 Bộ luật hình sự, tổng hợp hình phạt với bản án số : 20/2018/HSST, ngày 17/4/2018 bị Tòa án nhân dân huyện Ứng Hòa xử phạt 14 tháng tù về tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”; hình phạt chung buộc bị cáo phải chấp hành cả 02 bản án. thời hạn tù tính từ chấp hành của bản án trên được trừ thời hạn tạm giữ cho cả 02 bản án; không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo theo khoản 5 Điều 249 Bộ luật hình sự. Về xử lý vật chứng : Áp dụng khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự, tịch thu tiêu hủy số ma túy sau giám định gửi trả lại; tiêu hủy 02 ví

da đã cũ không còn giá trị sử dụng thu của bị cáo; trả lại ông Nguyễn Tiến Lai 01 xe máy nhãn hiệu YAMAHA, loại NOUVO, BKS: 14P9 - 7045; trả lại bị cáo số tiền 2.050.000đ (*Hai triệu không trăm năm mươi nghìn đồng*). Về án phí : Căn cứ Điều 135; Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội : Buộc bị cáo Nguyễn Văn T phải chịu 200.000đ (*Hai trăm nghìn*) đồng án phí Hình sự sơ thẩm.

Căn cứ vào những chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên toà; kết quả tranh luận tại phiên toà, trên cơ sở xem xét đầy đủ, khách quan, toàn diện các chứng cứ, ý kiến của kiểm sát viên, bị cáo, người làm chứng, người tham gia tố tụng khác .

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN :

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau :

[1] Tại phiên toà bị cáo nhận tội như nội dung cáo trạng của Viện kiểm sát đã qui kết. Xét thấy lời nhận tội của bị cáo phù hợp biên bản bắt người phạm tội quả tang, vật chứng đã thu giữ được, bản kết luận giám định, người làm chứng và các tài liệu khác đã được thu thập hợp pháp có trong hồ sơ vụ án. Vì vậy, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận : Nguyễn Văn T là đối tượng nghiện ma túy, để có ma túy sử dụng, ngày 03/7/2018, T đến khu vực Đồi Hà, Mỹ Đức, Hà Nội, tìm mua được 03 gói ma túy với giá 500.000đ. T sử dụng hết 01 gói; 02 gói còn lại, T cất giấu trong ví để sử dụng dần. Đến ngày 06/7/2018, T đi đến Trung tâm y tế huyện Ứng Hòa để uống thuốc Methadone thì bị lực lượng Công an kiểm tra bắt giữ. Kết quả giám định là ma túy loại Heroine, tổng khối lượng: 0,225 gam.

[2] Bằng hành vi mua, cất giữ trái phép chất ma túy nêu trên nhằm mục đích sử dụng của Nguyễn Văn T. Đối chiếu với quy định của pháp luật thì bị cáo đã phạm vào tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự. Vì vậy Viện trưởng viện kiểm sát nhân dân huyện Ứng Hoà truy tố bị cáo với hành vi và điều, khoản, tội danh trong cáo trạng là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3] Hành vi phạm tội của bị cáo là nghiêm trọng, xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý và sử dụng chất ma túy của Nhà nước, gây mất trật tự xã hội, là nguyên nhân phát sinh các tội phạm khác. Vì vậy cần phải áp dụng mức hình phạt tù nghiêm khắc, cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định đủ để cải tạo, giáo dục bị cáo, phù hợp với tích chất, mức độ của hành vi phạm tội. Bị cáo có 01 tiền án : Ngày 17/4/2018 bị Tòa án nhân dân huyện Ứng Hòa xử phạt 14 tháng tù về tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” theo bản án số 20/2018/HSST; bản án đã có hiệu lực pháp luật, bị cáo chưa chấp hành thì lại tiếp tục phạm tội. là tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự “tái phạm” được quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự. Khi quyết định hình phạt Tòa tuyên

phạt đối với hành vi phạm tội lần này và tổng hợp hình phạt của bản án trước là 14 tháng tù, hình phạt chung buộc bị cáo phải chấp hành cho cả 02 bản án. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo chấp hành án của bản án trước, được trừ thời gian tạm giữ của cả hai bản án. Tuy nhiên, Hội đồng xét xử xét thấy quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, tỏ ra ăn năn hối cải; phạm tội lần đầu là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

[4] Hoàn cảnh gia đình bị cáo khó khăn, bị cáo là người nghiện chất ma túy nên Tòa không áp dụng hình phạt bổ sung (Phạt tiền) theo khoản 5 Điều 249 Bộ luật hình sự.

[5] Đối với người bán ma túy cho Nguyễn Văn T : T không biết lai lịch cụ thể của người này. Do vậy, Cơ quan điều tra không có đủ căn cứ xác minh làm rõ để xử lý.

[6] Xử lý vật chứng :

- Đối với chiếc xe mô tô nhãn hiệu YAMAHA, loại NOUVO, BKS: 14P9 – 7045: Quá trình điều tra đã xác định chiếc xe trên thuộc sở hữu của ông Nguyễn Tiến L (*Là bố đẻ của T*). Ngày 06/7/2018, ông L cho Tuấn mượn xe làm phương tiện để đi uống thuốc cai nghiện tại Trung tâm Y tế huyện Ứng Hòa, việc Tuấn sử dụng chiếc xe để đi mua ma túy, ông L không biết nên không có lỗi, do đó trả lại xe cho ông Nguyễn Tiến L là hợp với quy định pháp luật.

- Đối với số tiền 2.050.000đ (*Hai triệu không trăm năm mươi nghìn đồng*), quá trình điều tra đã làm rõ là bố đẻ T (Ông L) cho T để đi Hòa Bình chơi, không liên quan đến hành vi phạm tội cần trả lại cho bị cáo là phù hợp.

- Số Hêrôin sau khi giám định niêm phong gửi trả lại; 01 ví da đã cũ thu giữ của bị cáo không còn giá trị sử dụng đây là vật chứng của vụ án, cần tịch thu tiêu hủy; là phù hợp với điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; Điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

[7] Về án phí, quyền kháng cáo : Bị cáo phải chịu án phí Hình sự sơ thẩm - Theo Điều 135;136 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội, bị cáo được quyền kháng cáo theo quy định tại các Điều 331; 333 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH :

1. Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn T phạm tội : Tàng trữ trái phép chất ma túy.

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm h khoản 1 Điều 52; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38; Điều 56 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm

2017. Xử phạt : Nguyễn Văn T 18 (Mười tám) tháng tù. Buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt của Bản án số: 20/2018/HSST, ngày 17/4/2018 bị Tòa án nhân dân huyện Ứng Hòa xử phạt 14 tháng tù. Hình phạt chung cho cả 02 bản án bị cáo phải chấp hành là 32 (Ba mươi hai) tháng tù, thời điểm chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo chấp hành án của Bản án : 20/2018/HSST, ngày 17/4/2018 bị Tòa án nhân dân huyện Ứng Hòa (15/7/2018), được trừ thời hạn tạm giữ của 02 bản án : là từ ngày 14/01/2018 đến ngày 23/01/2018 và từ ngày 06/7/2018 đến ngày 15/7/2018.

2. Về xử lý vật chứng : Căn cứ khoản 1; điểm a khoản 2; điểm b khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; Điểm c khoản 1, khoản 2 Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

- Tịch thu tiêu huỷ vật chứng của vụ án là số Hêrôin sau giám định gửi lại, đựng trong 01 (một) phong bì niêm phong đề Công an thành phố Hà Nội, đơn vị Công an huyện Ứng Hoà; mặt bên có chữ ký của giám định viên Lê Khắc Nam và Nguyễn Văn T, dấu của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Ứng Hòa tại các mép niêm phong và 01 chiếc ví da màu đen đã cũ.

- Trả lại ông Nguyễn Tiến L chiếc xe mô tô nhãn hiệu YAMAHA, loại NOUVO, BKS: 14P9 – 7045.

- Trả lại bị cáo Nguyễn Văn T số tiền 2.050.000đ (*Hai triệu không trăm năm mươi nghìn đồng*).

(*Tình trạng, đặc điểm các vật chứng trên theo biên bản bàn giao, nhận vật chứng ngày 29/8/2018 và số tiền theo ủy nhiệm chi ngày 24/8/2018 giữa cơ quan công an đến Chi cục thi hành án dân sự huyện Ứng Hoà quản lý*).

3. Về án phí : Căn cứ khoản 2 Điều 135; khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội : Buộc bị cáo Nguyễn Văn T phải chịu 200.000đ (*Hai trăm nghìn*) đồng án phí Hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo : Căn cứ các Điều 331, 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015, bị cáo; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (*Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan chỉ được quyền kháng cáo liên quan trực tiếp đến quyền lợi của mình*)./.

Nơi nhận :

- TANDTP Hà Nội;
- VKSND; Công an huyện Ứng Hòa;
- Chi cục T.H.ADS huyện Ứng Hoà;
- Bị cáo;
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;
- Lưu : Hồ sơ vụ án; V

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà

Nguyễn Thành Trung